

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2019

Thực hiện công văn số 466/TTr-VP của thanh tra tỉnh ngày 25/11/2019 về việc báo cáo kết quả công tác Quý IV, năm 2019 và Văn bản số 474/TTr-VP ngày 29/11/2019 về việc góp ý phục vụ việc sửa đổi, bổ sung Luật thanh tra năm 2010; kết quả việc triển khai thực hiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về KNTC; kết quả triển khai thực hiện Luật KNTC và Luật PCTN năm 2018. Sở Du lịch báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

*** Quý IV năm 2019**

- Tổng số cuộc kiểm tra: 01 cuộc.
- Số đối tượng được kiểm tra: 27 tổ chức, cá nhân trong đó có 16 cơ sở kinh doanh dịch vụ lữ hành, 11 cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch.
- Xử lý qua kiểm tra: Lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 cá nhân kinh doanh lưu trú du lịch với tổng số tiền 7.000.000đ (*bằng chữ: bảy triệu đồng*) nộp tại Kho bạc Nhà nước tỉnh.

*** Năm 2019**

Trong năm 2019, Thanh tra Sở thực hiện 06 cuộc thanh tra, kiểm tra (01 cuộc thanh tra hành chính và 05 cuộc kiểm tra chuyên ngành), trong đó:

1. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành:

- Tổng số cuộc kiểm tra: 05 cuộc.
- Số đối tượng được kiểm tra: 127 tổ chức, cá nhân trong đó gồm: 22 hướng dẫn viên du lịch; 89 cơ sở lưu trú du lịch; 16 cơ sở kinh doanh dịch vụ lữ hành.
- Lĩnh vực kiểm tra chủ yếu: Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các HDV du lịch hành nghề tại các khu du lịch và các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch, dịch vụ lữ hành trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Xử lý qua kiểm tra: Lập biên bản vi phạm hành chính và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 25 cá nhân (21 chủ cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và 04 Hướng dẫn viên du lịch hành nghề tại khu du lịch Tam Cốc-Bích Động, khu du lịch Vân Long) với tổng số tiền 31.300.000đ (bằng chữ: ba mươi một triệu ba trăm nghìn đồng) nộp tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình.

2. Thanh tra hành chính:

Thực hiện Quyết định số 158/QĐ-SDL ngày 05/07/2019 của Giám đốc Sở, Thanh tra Sở tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2018 đối với Ban Quản lý Quần thể Danh thắng Tràng An.

Kết quả: Ban Quản lý Quần thể Danh thắng Tràng An đã thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, tuy nhiên đơn vị vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót. Kết luận Thanh tra yêu cầu Ban Quản lý Quần thể Danh thắng Tràng An chỉ đạo rút kinh nghiệm; khắc phục những tồn tại, thiếu sót. Ban Quản lý Quần thể Danh thắng Tràng An đã triển khai khắc phục những tồn tại thiếu sót trong kết luận thanh tra và có báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản.

II. CÔNG TÁC TIẾP DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

*** Quý IV năm 2019**

Sở Du lịch thực hiện nghiêm túc Quy chế tiếp công dân của UBND tỉnh Ninh Bình được ban hành tại Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 06/01/2016.

Trong quý IV năm 2019, Sở Du lịch không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến đề nghị giải quyết.

*** Năm 2019**

1. Công tác tiếp dân

Sở Du lịch thực hiện nghiêm túc Quy chế tiếp công dân của UBND tỉnh Ninh Bình được ban hành tại Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 06/01/2016.

Trong năm 2019, không có công dân đến Sở để phản ánh khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Sở Du lịch không nhận được đơn thư của công dân gửi đến đề nghị giải quyết.

3. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo được Sở Du lịch thường xuyên quan tâm, triển khai dưới nhiều hình thức: thông qua các hội nghị giao ban của Sở, chuyển các văn bản, tài liệu của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đến các phòng, đơn vị thuộc Sở thông qua mạng nội bộ cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở.

4. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, phức tạp, tồn đọng kéo dài theo Kế hoạch 2100/KH-TTCT của Thanh tra Chính phủ: Không

5. Nhận xét, đánh giá công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Sở Du lịch luôn bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện tốt việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân được lãnh đạo Sở quan tâm đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và lao động trong việc khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Quý IV năm 2019: Công tác PCTN được Sở Du lịch Ninh Bình xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Được sự chỉ đạo của Đảng ủy và Lãnh đạo Sở, Thanh tra Sở Thường xuyên cập nhật theo dõi, đôn đốc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng để kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật và ngăn chặn các hậu quả do hành vi tham nhũng gây ra.

Trong quý IV năm 2019, Sở Du lịch Ninh Bình nghiêm túc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, không có cán bộ, công chức có biểu hiện tham nhũng, lãng phí

*** Năm 2019:**

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

a. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng được triển khai tới toàn thể CBCC dưới các hình thức: Đăng tải các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng thông qua việc tổ chức các hội nghị; các cuộc họp giao ban định kỳ của cơ quan, đơn vị; phôtô văn bản, tài liệu gửi các phòng ban, đơn vị, các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh; Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong hoạt động chuyên môn, nhất là trong các hoạt động: Cải cách hành chính; Kiểm soát thủ tục hành chính; kiểm tra, thanh tra, giám sát; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, xử lý hành chính.

Triển khai thực hiện chủ đề năm 2019 “Nêu gương về đạo đức và trách nhiệm thực thi công vụ; xây dựng phong cách, công tác quần chúng, dân chủ, tôn trọng nhân dân, chăm lo đời sống nhân dân; nói đi đôi với làm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu”, hàng tháng Sở Du lịch tổ chức buổi sinh hoạt chính trị dưới cờ, đẩy mạnh tuyên truyền về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

b. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Sở Du lịch đã xây dựng và ban hành 07 văn bản thuộc thẩm quyền:

Kế hoạch Thanh tra, Kiểm tra đã được phê duyệt tại Quyết định số 236/QĐ-SDL ngày 04/12/2018; trong đó có nội dung thanh tra việc phòng, chống tham đối với 01 đơn vị thuộc Sở.

Kế hoạch số 833/KH-SDL ngày 14/12/2018 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

Kế hoạch số 834/KH-SDL ngày 14/12/2018 về triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019.

Chương trình số 135/CTr-SDL ngày 07/3/2019 về tổng thể thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 của Sở Du lịch.

Kế hoạch số 141/KH-SDL ngày 07/3/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.

Kế hoạch số 878/KH-SDL ngày 27/11/2019 về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021

Kế hoạch Thanh tra, Kiểm tra năm 2020 đã được phê duyệt tại Quyết định số 239/QĐ-SDL ngày 29/11/2019; trong đó có nội dung thanh tra việc phòng, chống tham nhũng với 01 đơn vị thuộc Sở.

c. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng

Sở Du lịch Ninh Bình xây dựng Kế hoạch triển khai công tác PCTN hàng năm; Kế hoạch số 878/KH-SDL ngày 27/11/2019 về thực hiện Đề án “tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” đồng thời tổ chức triển khai thực hiện. Giao Thanh tra Sở theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất về công tác PCTN trong toàn ngành.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

a. Việc thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan

Sở Du lịch đã đôn đốc và yêu cầu các đơn vị trực thuộc tiến hành tổ chức Hội nghị cán bộ - Công chức theo đúng quy định của Nhà nước. Kết quả 100% đơn vị thuộc Sở đã tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, lao động đảm bảo đúng yêu cầu, nội dung theo quy định. Hội nghị đã báo cáo công khai về tài chính; công khai mua sắm vật tư, tài sản, văn phòng phẩm phục vụ cho công tác của cơ quan; công khai trong hoạt động của cơ quan; công khai, minh bạch trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; trong quản lý đào tạo, tuyển dụng, nâng lương và các chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

b. Xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Đến nay 100% các đơn vị thuộc Sở đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và thường xuyên sửa đổi, bổ sung định mức, tiêu chuẩn để phù hợp với các quy định của Nhà nước; đồng thời tiến hành công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính; sử dụng tài sản nhà nước gắn với việc thực hiện các quy định của pháp luật về Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thông qua Hội nghị cán bộ, công chức và lao động Sở Du lịch đã sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc, Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định của Nhà nước, của tỉnh và kiện toàn hội đồng mua sắm sửa chữa tài sản, hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng xét nâng lương.

c. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Thực hiện nghiêm Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/05/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước; Chỉ thị số 30/CT-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh về việc tổ chức đón tết Kỷ Hợi năm 2019. Tính đến thời điểm báo cáo, toàn Sở không phát hiện trường hợp nào nhận quà tặng, quà biếu.

d. Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức các quy tắc đạo đức nghề nghiệp

Thực hiện Quyết định số 129/2007-QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Sở Du lịch Ninh Bình ban hành và nghiêm túc thực hiện Quyết định số 34/QĐ-SDL ngày 24/02/2017 của Sở Du lịch Ninh Bình quy định về chuẩn mực đạo đức của cán bộ công chức ngành Du lịch tỉnh Ninh Bình.

đ. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Công tác quản lý biên chế và điều động, tuyển dụng cán bộ; công tác đánh giá bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai đúng quy định của pháp luật.

e. Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Sở Du lịch Ninh Bình giao Văn phòng Sở triển khai thực hiện, theo dõi đôn đốc và báo cáo kết quả việc kê khai tài sản, thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai. Cụ thể:

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập: 33 người.
- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập: 33 người, đạt 100% số người kê khai.
- Số bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ: 33 bản. Trong đó:
 - + Số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: 03 bản
 - + Tại cơ quan Văn phòng Sở: 13 bản
 - + Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc: 17 bản
- Trung tâm Thông tin xúc tiến Du lịch: 06 bản
- Ban Quản lý Quần thể danh thắng Tràng An: 11 bản
- Số bản đã công khai: 33 bản, đạt 100% so với số bản đã kê khai.
- Số bản kê khai được công khai bằng hình thức niêm yết: 33 bản, đạt 100%.

Việc công khai bản kê tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính Phủ và Thông tư số 08/2013/TT-

TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

f. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tại thời điểm báo cáo, Sở Du lịch không phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí tài sản Nhà nước và cơ quan.

g. Việc thực hiện cải cách hành chính

Công tác Cải cách hành chính: Tiếp tục tập trung vào việc chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính theo nội dung Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/12/2015 về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016-2020. Trong thực hiện cải cách hành chính, với sự cố gắng, nỗ lực, kiên trì của tập thể cán bộ, công chức, viên chức toàn Sở, đã tạo chuyển biến tích cực trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính, từ việc nâng cao chất lượng phục vụ đến việc đơn giản hóa, công khai các thủ tục hành chính, góp phần tích cực vào việc giải quyết mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, công dân và các doanh nghiệp. Tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, gắn với áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008. Trong năm 2019, Sở đã tiếp nhận và giải quyết 84 hồ sơ thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, 100% số hồ sơ đều được giải quyết đúng thời gian quy định.

h. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện ứng dụng CNTT, Sở Du lịch sử dụng phần mềm quản lý văn bản I-OFFICE trong công tác điều hành và quản lý hồ sơ công văn, công việc của Sở; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001-2008. Qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hoạt động Du lịch.

i. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Việc trả lương cho cán bộ công chức, viên chức và lao động trong cơ quan được thực hiện theo đúng tinh thần của Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay 100% đơn vị trực thuộc Sở thực hiện trả lương qua tài khoản.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Sở Du lịch thực hiện nghiêm túc Luật phòng, chống tham nhũng; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không có biểu hiện tham nhũng.

IV. GÓP Ý VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT THANH TRA NĂM 2010

Luật Thanh tra năm 2010 có hiệu lực kể từ ngày 1/6/2011 đã góp phần củng

cổ trật tự, kỷ cương pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác, quản lý Nhà nước. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện Luật Thanh tra 2010, Thanh tra Sở Du lịch Ninh Bình thấy có một số vướng mắc, bất cập cần kiến nghị sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau:

1. Luật Thanh tra có quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, song không quy định rõ về phương thức tổ chức hoạt động thanh tra đã làm cho hoạt động gặp nhiều khó khăn, bất cập.

Do đó, cần phải quy định rõ hơn về mô hình tổ chức hoạt động của các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành; cần nhắc phương án quy định về tiêu chuẩn, điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ, nhiệm vụ, quyền hạn trong hoạt động thanh tra để đảm bảo họ có đủ năng lực và thẩm quyền trong tiến hành thanh tra và xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo pháp luật.

2. Luật Thanh tra quy định khi phát hiện vi phạm pháp luật có dấu hiệu tội phạm thì cơ quan thanh tra phải chuyển hồ sơ vụ việc cho cơ quan điều tra xử lý dẫn đến những hạn chế nhất định trong phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật.

Quy định này khó khăn và vướng mắc cho việc thực hiện, tạo khoảng trống trong việc xử lý giữa thanh tra và điều tra. Cơ quan điều tra phải làm lại từ đầu và cũng không đánh giá đúng, đầy đủ kết quả, giá trị của kết quả hoạt động thanh tra. Vì vậy, cần quy định theo hướng khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm, cơ quan thanh tra phải củng cố hồ sơ, tài liệu, kết luận ban đầu (tương tự như cơ quan kiểm lâm, hải quan, biên phòng) rồi mới chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra hoặc viện kiểm sát. Khi tiếp nhận hồ sơ từ cơ quan thanh tra, tùy theo tính chất, mức độ nghiêm trọng hoặc không nghiêm trọng của vụ việc mà cơ quan điều tra hoặc viện kiểm sát ra quyết định theo thẩm quyền và chỉ củng cố thêm chứng cứ là có thể kết luận và truy tố trước pháp luật. Quy định này sẽ nâng cao hiệu quả công tác thanh tra và công tác PCTN.

3. Thi hành kết luận, quyết định xử lý về thanh tra là một khâu rất quan trọng, nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, tăng cường kỷ cương quản lý Nhà nước. Tuy vậy, Luật Thanh tra chưa quy định rõ về vấn đề này, dẫn đến tình trạng thiếu cơ sở pháp lý cho việc tổ chức thực hiện. Do đó, cần bổ sung theo hướng quy định rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước, đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện; trách nhiệm của cơ quan thanh tra trong theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và việc xử lý vi phạm.

V. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Việc triển khai thực hiện

Với mục đích chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thanh tra Chính phủ ban hành Quyết định số 1561/QĐ-TTCP ngày 11/7/2013 về việc phê duyệt dự án “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo” và Văn bản số 282/TTCP-TTTT ngày 06/3/2018 về việc sử dụng Hệ thống CSDL quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

Để thống nhất về quản lý, khử trùng lặp đơn thư, tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan Nhà nước, tham mưu, báo cáo tình hình đầy đủ, chính xác và kịp thời về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên phạm vi toàn quốc, UBND tỉnh Ninh Bình đã chỉ đạo các đơn vị quản lý thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo của tỉnh sử dụng Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ quản lý tại địa chỉ csdlqgkntc.thanhtra.gov.vn từ ngày 15/03/2018.

Thực hiện Văn bản số 25/UBND-VP10 ngày 26/3/2018 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo và căn cứ Văn bản hướng dẫn triển khai số 195/TTr-TTGQKNTC&TCD ngày 09/7/2018 của Thanh tra tỉnh Ninh Bình về triển khai nhập số liệu trên hệ thống CSDL quốc gia về khiếu nại, tố cáo và các tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo. Ngày 20/4/2018, Sở Du lịch đã lập Danh sách cử 06 đồng chí Cán bộ, Công chức, Thanh tra viên thực hiện kiểm tra, rà soát hệ thống dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo gửi Thanh tra tỉnh.

2. Kết quả thực hiện

Sở Du lịch Ninh Bình đã đăng nhập thành công vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ xây dựng. Tuy nhiên, trong thời kỳ báo cáo, Sở không nhận được đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến đề nghị giải quyết.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

1. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

Bám sát sự chỉ đạo của Thanh tra Bộ, Thanh tra tỉnh để xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020 đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm sát thực tế và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao. Thực hiện Thanh tra theo Kế hoạch và Thanh tra đột xuất khi có yêu cầu.

2. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Về công tác tiếp công dân: Tiếp tục duy trì và thực hiện nghiêm túc lịch tiếp

công dân, đảm bảo đúng theo Quy chế tiếp công dân của UBND tỉnh Ninh Bình.

- Về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tập trung giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo do tổ chức, công dân gửi đến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (nếu có). Đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, không để tái khiếu, tái tố, không phát sinh điểm nóng đồng thời hướng dẫn các đơn vị thuộc Sở giải quyết các vấn đề nảy sinh ngay từ cơ sở, hạn chế đơn thư vượt cấp.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN tới toàn thể CBCCVC và người lao động trong cơ quan; nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

- Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ theo chế độ tài chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ VHTTDL;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Bùi Thành Đông

TỔNG HỢP

Kết quả thanh tra, kiểm tra chuyên ngành năm 2019

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SDL của Sở Du lịch ngày /12/2019)

TT	Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra	Số cá nhân, đơn vị thanh tra	Số cá nhân, đơn vị sai phạm	Số QĐ xử phạt hành chính được ban hành	Tổng sai phạm (đồng)	Kiến nghị thu hồi (đồng)	Kiến nghị xử lý hành chính (đồng)	Đã thu (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch	03	89	21	21	26.000.000			26.000.000
2	Hướng dẫn viên du lịch	01	22	04	04	5.300.000			5.300.000
3	Cơ sở kinh doanh dịch vụ lữ hành	01	16	0	0	0			0
Tổng		05	127	19	19	31.300.000	0	0	31.300.000

PHỤ LỤC SỐ 01

THÔNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SDL của Sở Du lịch ngày /12/2019)

MS	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	05
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	103
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		0
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0

7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0

	<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
26a	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do có dấu hiệu tham nhũng	Người	0
26b	Số yêu cầu giải trình đã được giải trình theo quy định về trách nhiệm giải trình	Yêu cầu	0
26c	Tỷ lệ đã thực hiện giải trình so với số yêu cầu giải trình đủ điều kiện để giải trình	%	0
	<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		

33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm toán</i>		
37	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm toán	Vụ	0
38	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm toán	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
39	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
40	Số bị can tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Công tác truy tố tội phạm tham nhũng</i>		
41	Số vụ án tham nhũng đã bị truy tố	Vụ	0
42	Số vụ án tham nhũng đã bị đình chỉ, tạm đình chỉ	Vụ	0
43	Số bị can tham nhũng đã bị truy tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
44	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i>)	Vụ	0
45	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i>)	Người	0
	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0

	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
46	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
47	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
48	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
49	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
50	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0

51	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương	Người	0
	+ Tặng Giấy khen	Người	0